TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2026/HS-ST
Ngày 28/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:** Bà Trần Thị Minh Tâm

***- Các Hội thẩm nhân dân*:** Ông Nguyên Sỹ H – Bà Nguyễn Thị Nữ

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Ông Lê Vũ Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 1 - Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2025/HSST ngày 25/12/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2026/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn M**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 02/07/2004; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 10, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1981; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Hiện đang sinh sống tại thôn 10, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Con bà Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1979, Nghề nghiệp: Công nhân; Hiện đang sinh sống tại xã Bình Xuyên, tỉnh Phú Thọ; Bố mẹ đã ly hôn; Anh chị em ruột: Có 3 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/10/2025 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Tuấn H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 02/03/2009 (tại thời điểm phạm tội bị cáo H 16 tuổi 5 tháng, 10 ngày); Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 10, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Luận, sinh năm 1985 Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con bà Hoàng Thị Dung, sinh năm 1989, Nghề nghiệp: Lao động tự do; Hiện đang sinh sống tại thôn 10, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Anh, chị, em ruột: Có 2 người, bị cáo là con thứ nhất; Bố mẹ đã ly hôn; Vợ/Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 20/10/2025 cho đến nay tại xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt tại phiên tòa.

* Đại diện Hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Văn Tuấn H: Anh Nguyễn Văn Luận, sinh

năm 1985 (bố bị cáo H); Địa chỉ: Thôn 10, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: lao động tự do. Có mặt

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Tuấn H: Ông Nguyễn Xuân Hiển, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

* Bị hại:

- Chị Lê Thị T, sinh năm 1989, Địa chỉ: Thôn 10, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Kinh doanh. Có mặt

- Anh Hoàng Văn A, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn 10, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do, có mặt

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hoàng Văn Hành, sinh năm 1978, Địa chỉ: Thôn 10, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Vắng mặt

- Chị Nguyễn Thị Hằng Nga, sinh năm 1991, địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: lao động tự do, vắng mặt.

- Chị Phạm Thị Diệu Linh, sinh năm 1990, địa chỉ: Phường Trần Phú, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do, vắng mặt.

- Hoàng Văn Quỳnh, sinh năm 2006, địa chỉ: Thôn 10, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: lao động tự do, vắng mặt.

* Người làm chứng:

- Hoàng Văn Trường V, sinh năm 2010; đia chỉ: Thôn 10, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Hoàng Văn Sơ, sinh năm 1950; địa chỉ: Thôn 10, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Để có tiền tiêu xài cá nhân và làm chi phí đi tìm việc làm, vào ngày 12/8/2025, Nguyễn Văn Tuấn H (sinh ngày 02/3/2009, trú tại thôn 10, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh) đã cùng Hoàng Văn M (sinh năm 2004, trú cùng thôn) bàn bạc, thống nhất thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Trong quá trình trao đổi, Hoàng Văn M là người khởi xướng, gợi ý việc cần có tiền và xúi giục Nguyễn Văn Tuấn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền, M và H có mối quan hệ bạn bè nên M biết rõ H sinh năm 2009, là người dưới 18 tuổi. Nguyễn Văn Tuấn H hiểu rõ ý định này và đồng ý thực hiện, cụ thể: Ngày 10/8/2025, Nguyễn Văn Tuấn H đến nhà ông Hoàng Văn S (là ông ngoại của H) trú tại số nhà 05, ngõ 09, đường Trương Quốc Dụng, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh để chơi và ở lại. Đến khoảng 06 giờ ngày 12/8/2025, ông Sơn rủ H đi ăn sáng nhưng H không đi mà sang nhà Hoàng Văn M (tại số nhà 01, ngõ 11, đường Trương Quốc Dụng, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh) để chơi. Tại đây, M nói với H việc bố của M không muốn H tiếp tục giao du với mình và rủ H đi Vĩnh Phúc kiếm việc làm, H đồng ý. Trong quá trình trao đổi, M nói với H nếu muốn đi thì cần có tiền chi phí đi lại, ngụ ý rủ H về trộm tài sản của gia đình H mang bán lấy tiền. H hiểu rõ ý định này và đồng ý, đồng thời nói sẽ về nhà kiểm tra xe đạp của em trai có bị khoá không để lấy mang đi bán. Tuy nhiên, do biết thời

điểm này nhà ông Hoàng Văn S không có ai ở nhà, H đã không về nhà bố mẹ mà quay lại nhà ông Sơn với mục đích trộm cắp tài sản.

Vào khoảng 7 giờ sáng cùng ngày, H trở về nhà ông Sơn, kiểm tra xung quanh thấy không có người nên đã lén lút vào phòng ngủ của vợ chồng anh Hoàng Văn A (sinh năm 1985), chị Lê Thị T (sinh năm 1989) là con trai, con dâu của ông Sơn. Do cửa phòng bị khóa, H dùng tay giật M nhiều lần làm bung ổ khóa, sau đó vào trong phòng. H lục soát tủ quần áo và phát hiện một túi vải màu đỏ bên trong có hai chùm chìa khóa và một mảnh giấy ghi dãy số. H nghĩ đây chính là chìa khóa và mật khẩu mở két sắt nên H thử mở két nhưng không thành công. H lấy mảnh giấy ghi mật khẩu, cất lại chìa khóa về vị trí cũ, gài cửa phòng rồi quay lại gặp M. Khi gặp M, H kể lại việc lấy được giấy ghi mật khẩu mở két sắt và mượn điện thoại của M để xem video hướng dẫn mở két sắt trên Youtube. Hoàng Văn M mượn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu trắng bạc của anh Hoàng Văn Quỳnh (sinh năm 2006, trú tại thôn 10, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, là em trai của M). M cùng xem và hướng dẫn lại cho H cách mở két. Sau đó, H quay lại nhà ông Sơn, tiếp tục đột nhập vào phòng ngủ của anh Anh và chị Tuyết, lấy chìa khóa mở két sắt và làm theo hướng dẫn đã xem. Khi mở két, H thấy trong két có một hộp tròn màu đỏ, bên trong hộp có một chiếc nhẫn màu vàng, mặt nhẫn có đính đá, mặt trong khắc chữ "Anh, Tuyết" và hình trái tim. H lấy chiếc nhẫn bỏ vào túi quần, khóa lại két sắt, trả chìa khóa và giấy mật khẩu về vị trí cũ, gài cửa phòng và rời đi. Còn ổ khóa cửa phòng đã bị bung trước đó H ném sang vườn nhà hàng xóm nhằm tránh bị phát hiện. Sau khi trộm được chiếc nhẫn, H mang đến gặp M, cả hai dùng bật lửa thử nhẫn và xác định là vàng thật. M tra cứu giá vàng trên mạng, sau đó rủ H mang nhẫn đi bán để lấy tiền tiêu xài, H đồng ý. M mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen, biển kiểm soát 38P1-095.53 thuộc sở hữu của anh Hoàng Văn Hành (Sinh năm 1978, trú tại thôn 10, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh) chở H đến các tiệm vàng để bán tài sản trộm cắp được. Cuối cùng cả hai quyết định bán chiếc nhẫn tại cửa hàng vàng bạc Phương Xuân III, tại phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh. Tại cửa hàng, cả hai trực tiếp trao đổi với chị Nguyễn Thị Hằng Nga là nhân viên của tiệm về việc bán chiếc nhẫn, M có nói với chị Nga đây là nhẫn cưới, sau khi trao đổi thống nhất bán với giá 3.020.000 đồng, chị Phạm Thị Diệu Linh là thủ quỹ tại cửa hàng xuất tiền rồi đưa cho Hoàng Văn M số tiền trên. Sau khi bán nhẫn, M và H đến tiệm cầm đồ Hoàng Anh có địa chỉ tại số 97, đường Nguyễn Biểu, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh do anh Dương Văn Dũng (sinh năm 1986, trú tại: phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh) chủ cửa hàng để chuộc lại chiếc điện thoại Iphone X mà M đã cầm cố trước đó với số tiền 1.640.000 đồng; số tiền còn lại do H giữ. Sau đó cả hai rủ Hoàng Văn Trường Vũ (sinh năm 2010, trú tại: xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh) để đi chơi và cùng tiêu xài số tiền chiếm đoạt được vào việc chơi game, bi-a và ăn nhậu đến khi hết. Sau khi tiêu hết tiền thì M và H tiếp tục đi cầm cố lại chiếc điện thoại Iphone X tại cửa hàng cầm đồ Hoàng Anh, cùng tiêu xài cá nhân hết. Ngày 29/08/2025, Công an xã Thạch Hà triệu tập Nguyễn Văn Tuấn H và Hoàng Văn M để làm rõ về hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình làm việc, Nguyễn

Văn Tuấn H và Hoàng Văn M nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 727/KL-HĐĐG ngày 10/9/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên cấp tỉnh trong tố tụng hình sự kết luận: 01 chiếc nhẫn bằng vàng, loại vàng tây, trọng lượng 0,5 chỉ tại thời điểm có giá trị 3.208.333 đồng (Ba triệu hai trăm linh tám nghìn ba trăm ba mươi ba đồng).

Nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo là do các bị cáo có thói quen ăn chơi lêu lổng, lại không có việc làm, không có thu nhập ổn định dẫn đến không có tiền tiêu xài cá nhân. Vì vậy để có tiền tiêu xài nên vào ngày 12/8/2025, Nguyễn Văn Tuấn H khi được sự hỗ trợ, giúp sức của Hoàng Văn M đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người khác đã lén lút lấy trộm tài sản tại nhà ông Hoàng Văn Sơn (ông ngoại của Nguyễn Văn Tuấn H) tại xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Hành vi của Nguyễn Văn Tuấn H và Hoàng Văn M đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Bị cáo Hoàng Văn M phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" theo quy định pháp luật. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại chị Lê Thị T và anh Hoàng Văn A không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Nguyễn Văn Tuấn H có ông nội là Nguyễn Văn Thống được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tương ứng theo quy định pháp luật. Bên cạnh đó, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Văn Tuấn H mới 16 tuổi 5 tháng 10 ngày nên bị cáo được hưởng chính sách đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Chương XII Bộ luật hình sự và Luật tư pháp người chưa thành niên.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh đã thu giữ tại hiện trường: 01 (một) ổ khóa bằng kim loại, màu đen, nhãn hiệu Việt Tiệp, không có chìa khóa, đang ở trạng thái khóa móc vào một chốt bằng kim loại, đã cũ; 02 (hai) chìa khóa bằng kim loại, loại lưỡi 2 cạnh, tay nắm bằng nhựa, được móc với nhau qua 1 vòng kim loại hình tròn (thu giữ được tại hiện trường); 03 (ba) chìa khóa bằng kim loại, loại lưỡi 8 cạnh, được móc lại với nhau qua 1 vòng kim loại hình tròn; 01 (một) chiếc túi vải màu đỏ, có dây rút màu vàng, bên ngoài có in dòng chữ "Vàng bạc Linh An", đã qua sử dụng (thu giữ được tại hiện trường); 01 (một) hộp nhựa hình tròn, màu đỏ, bên ngoài có ghi chữ "Vàng bạc Bắc Hảo"; 01 (một) tờ phiếu hướng dẫn mở két màu xanh. Hiện tại các vật chứng trên đang được quản lý tại Kho vật chứng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh để xử lý theo quy định của pháp luật; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu trắng bạc, bên trong gắn thẻ sim số 0946.948.329, số imei 1: 356546105813366, số imei 2: 356546105997433, điện thoại đã qua sử dụng, phần ốp lưng phía sau bị vỡ, bung rời khỏi thiết bị, đã trả lại cho chủ sở hữu tài sản anh

Hoàng Văn Quỳnh, em trai ruột của Hoàng Văn M; 01 (một) chiếc USB màu đen nhãn hiệu Sandisk bên trong chứa 08 đoạn video camera an ninh liên quan đến vụ án, chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 01/11/2025 và ngày 08/11/2025 các bị cáo đã thoả thuận, bồi thường thiệt hại cho bị hại, cụ thể: bị cáo Nguyễn Văn Tuấn H đã cùng bố đẻ ông Nguyễn Văn Luận (trú tại thôn 10, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh) tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 1.608.333 đồng (Một triệu sáu trăm lẻ tám nghìn ba trăm ba mươi ba đồng); Bị cáo Hoàng Văn M đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). Bị hại Lê Thị T và Hoàng Văn A đã nhận đầy đủ số tiền trên nên không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Với hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS-KV1 ngày 24/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1–Hà Tĩnh đã truy tố Hoàng Văn M và Nguyễn Văn Tuấn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1–Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Văn M mức án 09 đến 12 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2025; Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 65, Điều 90, Điều 91, Khoản 4 Điều 98 Bộ luật hình sự; Điều 12, khoản 2 Điều 179; khoản 1 Điều 119, Điều 124 của Luật tư pháp người chưa thành niên xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tuấn H mức án 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức hình phạt thấp nhất.

Người bào chữa và đai diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Văn Tuấn H cũng không có ý kiến gì tranh luận chỉ xin hội đồng xét xử xem xét về độ tuổi, nhân thân, hành vi phạm tội xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy:

[1]. *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Hà Tĩnh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật

tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. *Về hành vi phạm tội*: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo là khách quan, phù hợp với Cáo trạng đã truy tố, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Vào ngày 12/8/2025 tại số nhà 05, ngõ 09, đường Trương Quốc Dụng thuộc thôn 10, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu Nguyễn Văn Tuấn H đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản là 01 chiếc nhẫn bằng vàng, loại vàng tây, trọng lượng 0,5 chỉ của chị Lê Thị T và anh Hoàng Văn A có giá trị **3.208.333 đồng**. Sau khi lấy trộm được tài sản nói trên, Hoàng Văn M và Nguyễn Văn Tuấn H đem đi bán cho tiệm vàng Phương Xuân III tại phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh được số tiền 3.020.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Nguyễn Văn Tuấn H và Hoàng Văn M cùng thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản với lỗi cố ý, cùng hướng tới mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân. Giữa các bị cáo có sự bàn bạc, thống nhất ý chí trong việc mang tài sản chiếm đoạt đi bán lấy tiền, do đó xác định đây là vụ án đồng phạm theo quy định tại Điều 17 Bộ luật Hình sự. Trong đó, bị cáo Nguyễn Văn Tuấn H là người trực tiếp thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản tại nhà ông Hoàng Văn Sơn. Hành vi của bị cáo H là hành vi chính, giữ vai trò người thực hành, Bị cáo Hoàng Văn M tuy không trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tại hiện trường, nhưng Hoàng Văn M là người khởi xướng, xúi giục và giúp sức tích cực cho Nguyễn Văn Tuấn H thực hiện hành vi phạm tội. Cụ thể, Hoàng Văn M đã gợi ý việc cần có tiền để đi làm ở Vĩnh Phúc, xúi giục Nguyễn Văn Tuấn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đồng thời tạo điều kiện cho việc phạm tội bằng cách cho mượn điện thoại để xem hướng dẫn mở két sắt, trực tiếp hướng dẫn phương pháp mở két, động viên, thúc đẩy Nguyễn Văn Tuấn H tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp và cùng tham gia tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có. Sau khi bị cáo H chiếm đoạt được tài sản, bị cáo M cùng bị cáo H mang tài sản đi bán tại tiệm vàng Phương Xuân III để lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo M đã tạo điều kiện hoàn thành việc chiếm đoạt tài sản, thể hiện sự giúp sức tích cực về mặt tinh thần và vật chất, nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm giúp sức.

Hành vi trên của Hoàng Văn M và Nguyễn Văn Tuấn H đã cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, việc xét xử các bị cáo về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, Hoàng Văn M đã mượn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu trắng bạc của anh Hoàng Văn Quỳnh để cùng Nguyễn Văn Tuấn H xem video hướng dẫn cách mở két sắt trên Youtube. Quá trình điều tra xác định, anh Quỳnh không biết mục đích M mượn điện thoại để xem hướng dẫn mở két để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh không có căn cứ để xử lý trách nhiệm đối với anh Hoàng Văn Quỳnh.

Anh Hoàng Văn Hành là anh em họ hàng của Hoàng Văn M và là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, biển kiểm soát 38P1-095.53. Quá trình điều tra xác định anh Hành chỉ biết Hoàng Văn M nói mượn xe để đi mua đồ dùng cá nhân chứ hoàn toàn không biết mục đích M mượn xe để đi bán tài sản vừa trộm cắp được. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh không có căn cứ để xử lý trách nhiệm đối với anh Hoàng Văn Hành.

Đối với chị Nguyễn Thị Hằng Nga và chị Phạm Thị Diệu Linh là nhân viên tiệm vàng Phương Xuân III nơi mà M và H đã bán chiếc nhẫn trộm cắp được vào ngày 12/8/2025. Tuy nhiên, chị Nga, chị Linh không hứa hẹn trước và trong quá trình trao đổi, mua bán không biết chiếc nhẫn vàng đang giao dịch mua bán là do Hoàng Văn M cùng Nguyễn Văn Tuấn H trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh không xem xét xử lý trách nhiệm đối với chị Nguyễn Thị Hằng Nga và chị Phạm Thị Diệu Linh là phù hợp.

Đối với anh Dương Văn Dũng là chủ tiệm cầm đồ Hoàng Anh mà Hoàng Văn M đã dùng số tiền bán tài sản trộm cắp được để chuộc lại chiếc điện thoại Iphone X đã cầm cố trước đó, khi thực hiện việc chuộc lại tài sản cầm cố thì M không nói số tiền đó là do bán tài sản trộm cắp được mà có nên anh Dũng thực hiện việc lấy tiền và giao lại tài sản đã cầm cố cho Hoàng Văn M. Vì vậy việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Đối việc Hoàng Văn Trường Vũ được Hoàng Văn M, Nguyễn Văn Tuấn H rủ đi ăn, chơi bi-a và cùng tiêu xài số tiền bán được nhẫn vàng trộm cắp được. Khi tiêu xài số tiền này thì M, H không nói nguồn gốc của số tiền này từ việc bán tài sản trộm cắp được mà có. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn Trường Vũ là phù hợp.

Trong quá trình điều tra, bị hại Lê Thị T cung cấp thông tin về việc gia đình chị bị mất trộm khoảng 05 chỉ vàng ta và 01 chiếc nhẫn cưới bằng vàng tây. Tuy nhiên qua quá trình xác minh làm rõ thì chị Tuyết không xác định được cụ thể số tài sản bị mất trộm, cũng không cung cấp được các tài liệu có liên quan đến số tài sản nói trên (chỉ cung cấp được hình ảnh chiếc nhẫn cưới). Bên cạnh đó cả Hoàng Văn M và Nguyễn Văn Tuấn H đều khai nhận chỉ lấy trộm được 01 chiếc nhẫn bằng vàng tây, trọng lượng 0,5 chỉ. Do không có căn cứ nào khác để chứng minh việc chị Tuyết bị mất 05 chỉ vàng ta vì vậy việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh không có căn cứ để xác minh thiệt hại số tài sản trên là hoàn toàn có căn cứ, đảm bảo quy định.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn Tuấn H làm gãy 01 chiếc ổ khoá cửa phòng ngủ của chị Lê Thị T, hành vi trên của H có gây thiệt hại tuy nhiên không đáng kể nên chị Nguyễn Thị Tuyết không yêu cầu định giá và bồi thường thiệt hại đối với tài sản này. Qua quá trình xác minh hiện tại chị Tuyết đã khắc phục và tự

sửa chữa đối với đồ vật này. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn Tuấn H về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác" là phù hợp.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Văn M phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Tình tiết giảm nhẹ: Cả 02 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội thành khẩn khai báo", "phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"; "đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại" quy định tại tiết đầu điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị hại chị Lê Thị T và anh Hoàng Văn A có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho 02 bị cáo; bị cáo Nguyễn Văn Tuấn H có ông nội là Nguyễn Văn Thống được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên các bị cáo được thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Văn Tuấn H mới 16 tuổi 5 tháng 10 ngày nên bị cáo được hưởng chính sách đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Chương XII Bộ luật hình sự và Luật tư pháp người chưa thành niên.

[4]. *Về tính chất hành vi phạm tội và hình phạt*: Hành vi phạm tội của 02 bị cáo Hoàng Văn M và Nguyễn Văn Tuấn H là nguy hiểm đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu trong nhân dân, các bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Tuấn H tại thời điểm phạm tội mới 16 tuổi 5 tháng 10 ngày nên bị cáo được hưởng chính sách đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Chương XII Bộ luật hình sự và Luật tư pháp người chưa thành niên, nên cần xem xét trách nhiệm hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội, cần áp dụng điều 65 cho bị cáo Nguyễn Văn Tuấn H được hưởng án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. *Về vật chứng trong vụ án*: Cần áp dụng Điểm a, c Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c, Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ổ khóa bằng kim loại, màu đen, nhãn hiệu Việt Tiệp, không có chìa khóa, đang ở trạng thái khóa móc vào một chốt bằng kim loại, đã cũ; 02 (hai) chìa khóa bằng kim loại, loại lưỡi 2 cạnh, tay nắm bằng nhựa, được móc với nhau qua 1 vòng kim loại hình tròn (thu giữ được tại hiện trường); 03 (ba) chìa khóa bằng kim loại, loại lưỡi 8 cạnh, được móc lại với nhau qua 1 vòng kim loại hình tròn; 01 (một) chiếc túi vải màu đỏ, có dây rút màu vàng, bên ngoài có in dòng chữ "Vàng bạc Linh An", đã qua sử dụng (thu giữ được tại hiện trường); 01 (một) hộp nhựa

hình tròn, màu đỏ, bên ngoài có ghi chữ "Vàng bạc Bắc Hảo"; 01 (một) tờ phiếu hướng dẫn mở két màu xanh.

Chuyển theo hồ sơ vụ án: 01 (một) chiếc USB màu đen nhãn hiệu Sandisk bên trong chứa 08 đoạn video camera an ninh liên quan đến vụ án.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự*: Đã thỏa thuận bồi thường đầy đủ, người bị hại không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo Hoàng Văn M và Bị cáo Nguyễn Văn Tuấn H phải chịu án phí theo luật định

[9]. Các Bị cáo, Người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Tuấn H, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M, Nguyễn Văn Tuấn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 điều 52, điều 17, điều 38, điều 58 Bộ luật hình sự: xử phạt Hoàng Văn M 08 (tám) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản";

Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 65, Điều 90, Điều 91, Khoản 4 Điều 98 Bộ luật hình sự; Điều 12, khoản 2 Điều 179; khoản 1 Điều 119, Điều 124 của Luật tư pháp người chưa thành niên: xử phạt Nguyễn Văn Tuấn H 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngảy tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Tuấn H cho Uỷ ban nhân dân xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh quản lý, giáo dục; Công an xã Thạch Hà giám sát bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan Công an trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c, Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ổ khóa bằng kim loại, màu đen, nhãn hiệu Việt Tiệp, không có chìa khóa, đang ở trạng thái khóa móc vào một chốt bằng kim loại, đã cũ; 02 (hai) chìa khóa bằng kim loại, loại lưỡi 2 cạnh, tay nắm bằng nhựa, được móc với nhau qua 1 vòng kim loại hình tròn (thu giữ được tại hiện trường); 03 (ba) chìa khóa bằng kim loại, loại lưỡi 8 cạnh, được móc lại với nhau qua 1 vòng kim

loại hình tròn; 01 (một) chiếc túi vải màu đỏ, có dây rút màu vàng, bên ngoài có in dòng chữ "Vàng bạc Linh An", đã qua sử dụng (thu giữ được tại hiện trường); 01 (một) hộp nhựa hình tròn, màu đỏ, bên ngoài có ghi chữ "Vàng bạc Bắc Hảo"; 01 (một) tờ phiếu hướng dẫn mở két màu xanh.

Chuyển theo hồ sơ vụ án: 01 (một) chiếc USB màu đen nhãn hiệu Sandisk bên trong chứa 08 đoạn video camera an ninh liên quan đến vụ án.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Tại biên bản Giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh và phong Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Hà Tĩnh).

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hộI: Buộc bị cáo M, bị cáo H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 1 - Hà Tĩnh;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ
- Lưu HSVA; VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Tâm